

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04-6-2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Mỹ Nhi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Toàn.

Ông Nguyễn Văn Dũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 6 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 106/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn D, sinh năm 1974 (Có mặt).

- Bị đơn: Bà Trần Mỹ L, sinh năm 1978 (Có mặt).

Cùng cư trú: Ấp V, xã Ph, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/4/2018 và trong quá trình giải quyết ông Lê Văn D trình bày: Năm 2000 ông và bà Trần Mỹ L kết hôn, đến nay không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay ông yêu cầu ly hôn với bà Trần Mỹ L.

Về con chung, có 02 người tên là Lê Hoàng Th (giới tính nam), sinh ngày 10/5/2002 và Lê Thị Huyền T (giới tính nữ), sinh ngày 03/8/2009. Ông yêu cầu nuôi

con là Lê Hoàng Th, giao Lê Thị Huyền T cho bà Trần Mỹ L nuôi dưỡng và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa bà Trần Mỹ L trình bày: Bà thống nhất lời trình bày của ông Lê Văn D về thời gian kết hôn và không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc cự cãi nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay bà thống nhất ly hôn với ông Lê Văn D.

Về con chung: Đúng như ông Lê Văn D trình bày, bà thống nhất giao Lê Hoàng Th cho ông Lê Văn D nuôi dưỡng, bà đồng ý nuôi dưỡng Lê Thị Huyền T và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Văn D và bà Trần Mỹ L thống nhất xác định tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ý kiến của Lê Hoàng Th muốn sống với ông Lê Văn D, Lê Thị Huyền T muốn sống với bà Trần Mỹ L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Lê Văn D khởi kiện bà Trần Mỹ L về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân, ông D và bà L kết hôn, đến nay không đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân giữa ông D và bà L không được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Từ đó, không công nhận ông D và bà L là vợ chồng theo quy định tại các điều 9, 14 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, ông D và bà L thỏa thuận là ông D trực tiếp nuôi Lê Hoàng Th. Bà L trực tiếp nuôi Lê Thị Huyền T và sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với nguyện vọng của con chung. Từ đó, giao ông D trực tiếp nuôi Lê Hoàng Th và bà L trực tiếp nuôi Lê Thị Huyền T theo quy định tại các điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Ông Lê Văn D và bà Trần Mỹ L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Ông Lê Văn D và bà Trần Mỹ L xác định tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Văn D chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 9, 14, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về hôn nhân, không công nhận ông Lê Văn D và bà Trần Mỹ L là vợ chồng.

2. Về con chung, giao ông Lê Văn D là người trực tiếp nuôi dưỡng Lê Hoàng Th (giới tính nam), sinh ngày 10/5/2002, giao bà Trần Mỹ L là người trực tiếp nuôi dưỡng Lê Thị Huyền T (giới tính nữ), sinh ngày 03/8/2009. Ông Lê Văn D và bà Trần Mỹ L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Văn D và bà Trần Mỹ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Ông Lê Văn D chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0007024 ngày 23 tháng 4 năm 2018, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, như vậy ông Lê Văn D không còn phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mỹ Nhi